TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/DS-ST
Ngày 26 tháng 9 năm 2022
Về tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trung Nam

Ông Trịnh Hồng Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh là Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Thê, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 115/2022/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2022, về "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2022/QĐXXST-DS ngày 30/8/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP N; Địa chỉ: 201 - 203 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 3, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc Toản – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Minh Quang – Nhân viên hỗ trợ kinh doanh - Chi nhánh Đà Nẵng; Địa chỉ: 181 – 183 Nguyễn Văn Linh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, *(theo Giấy ủy quyền số 3903/2019/GUQ-PL ngày 16-12-2019 và Giấy ủy quyền số 12.11/2020/GUQ-CNĐN ngày 12-11-2020).* Có mặt

2. Bị đơn: Bà Phạm Nguyễn Thị B H, sinh năm: 1985; Nơi thường trú: K233/18H18/92 T C, tổ 43, phường A, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/4/2022, bản tự khai ngày 26/9/2022 và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP N trình bày:

Ngày 23/02/2017, Bà Phạm Nguyễn Thị B H đã ký kết hợp đồng tín dụng số 0013.KTS/2017/408 để vay tiền của Ngân hàng TMCP N – Chi nhánh Đà Nẵng số tiền 100.000.000đ, thời hạn vay 48 tháng, lãi suất: 8.2 %/năm, mục đích vay tiêu dùng và lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn.

Trong thời gian thực hiện hợp đồng, bà H chỉ thực hiện nghĩa vụ trả một phần, tính đến ngày 26/9/2022 Bà Phạm Nguyễn Thị B H còn nợ Ngân hàng số tiền 105.265.382đ, (trong đó tiền gốc là 69.000.000đồng, lãi trong hạn là

20.450.528đ và lãi quá hạn là 22.110.449đ). Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện để Bà Phạm Nguyễn Thị B H trả nợ, nhưng Bà Phạm Nguyễn Thị B H vẫn không thực hiện. Vì vậy, Ngân hàng TMCP N yêu cầu Tòa án để giải quyết buộc Bà Phạm Nguyễn Thị B H có nghĩa vụ trả toàn bộ khoảng tiền gốc và lãi trên cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: ngày 18/4/2022, Ngân hàng TMCP N khởi kiện vụ án Dân sự về "tranh chấp hợp đồng tín dụng" đối với bị đơn Bà Phạm Nguyễn Thị B H, địa chỉ phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, ngày 30/5/2022 Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo trình tự tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án được quy định tại Điều 191, Điều 195, Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự.

[3] Xét về nội dung: Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP N cho rằng, ngày 23/02/2017 bà Pham HBvay Ngân hàng TMCP N – Chi nhánh Đà Nẵng số tiền 100.000.000đ. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 26/9/2022 Bà Phạm Nguyễn Thị B H còn nợ Ngân hàng số tiền 105.265.382đ, (trong đó tiền gốc là 69.000.000đồng, lãi trong hạn là 20.450.528đ và lãi quá hạn là 22.110.449đ), do bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà H phải có nghĩa vụ thanh toán khoảng nợ trên. Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa thể hiện: Theo kết hợp đồng tín dụng số 0013.KTS/2017/408, Ngân hàng TMCP Đông Á – PGD Hải Châu đồng ý cho Bà Phạm Nguyễn Thị B H vay 100.000.000đ; thời hạn vay 48 tháng (ngày 23/2/2017-23/02.2021), lãi suất vay là 8.2 %/năm; Mục đích vay là để tiêu dùng. Xét thấy, trong quá trình thực hiện Hợp đồng Bà Phạm Nguyễn Thị B H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, tính đến ngày 26/9/2022 Bà Phạm Nguyễn Thị B H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 105.265.382đ, (trong đó tiền gốc là 69.000.000đồng, lãi trong hạn là 20.450.528đ và lãi quá hạn là 22.110.449đ). Do bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyến buộc bà H phải có nghĩa vụ trả toàn số bộ số tiền gốc và lãi trên là có căn cứ, phù hợp với Điều 463, Điều 466 và khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự và Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] **Về án phí:** Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội là 105.265.382 *5% = 5.263.000đ. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP N số tiền tạm ứng án phí 2.675.000đ đã nộp theo biên lai thu số: 0002741 ngày 23/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463, Điều 466 và khoản 1 Điều 468 và Điều 299 của Bộ luật dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

1. Xử: Buộc Bà Phạm Nguyễn Thị B H phải trả cho Ngân hàng TMCP N tổng số tiền là 105.265.382đ, (trong đó tiền gốc là 69.000.000đồng, lãi trong hạn là 20.450.528đ và lãi quá hạn là 22.110.449đ).

Kể từ ngày 27/9/2022 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Buộc Bà Phạm Nguyễn Thị B H phải chịu 5.263.000đ (năm triệu hai trăm sáu mươi ba ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP N số tiền tạm ứng án phí 2.675.000đ (hai triệu sáu trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0002741 ngày 23/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Vũ